

Bản án số: 17/2021/HS-ST

Ngày 21 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bảo Lâm

Bà Huỳnh Thị Quỳnh Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đài Trang là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: 09 đường Phú Hòa, Phường 07, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 199/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

A, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1990, nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường B, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông E và bà G; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con cả; tiền án: Ngày 23/10/2018 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 98/2018/HS-ST, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 25/11/2019; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/8/2016 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 144/QĐ-TA với thời hạn 01 (một) năm 06 (sáu) tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong quyết định vào ngày 23/9/2017; bị bắt tạm giam ngày 13/8/2020 (có mặt).

- Bị hại:

+ Anh H, sinh năm: 1989

Địa chỉ: đường I, Phường K, quận L, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

+ Chị M, sinh năm: 2001

Địa chỉ: đường N, Phường O, Quận Ô, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

+ Anh O, sinh năm: 1988

Địa chỉ: đường P, Phường Q, quận R, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

+ Anh S, sinh năm: 1996

Địa chỉ: phường T, quận U, Thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

Anh U, sinh năm: 1994

Địa chỉ: phường V, quận V2, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 03/8/2020, A một mình điều khiển xe gắn máy Yamaha Sirius, biển số 43F1-282.78 lưu thông trên đường Đồng Đen, Phường 14, quận Tân Bình. Khi đến trước nhà số 112 Đồng Đen, Phường 14, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh A phát hiện chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH150i biển số 59P1-528.86 của anh H dựng trên hiên nhà không người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. A dừng xe và dựng chiếc xe trên lề đường đối diện hông nhà số 112 rồi đi bộ qua đường tiến đến vị trí dựng chiếc xe SH, kiểm tra thấy xe không bị khóa cổ. Sau khi quan sát xung quanh thấy không có ai trông coi xe SH, A dùng hai tay dắt bộ xe Honda SH150i đến khách sạn Ngọc Phú, số 74/20-22 Bàu Cát 1, Phường 14, quận Tân Bình. Khi vào khách sạn, A gặp nữ nhân viên khách sạn tên X hỏi thuê phòng, sau khi lấy chìa khóa phòng, A không lên phòng mà nói với nữ nhân viên khách sạn là đi ăn sáng và để chiếc xe SH tại đây. A đi bộ quay lại nơi để xe Yamaha Sirius, chạy xe về nhà lấy một tua vít ba ke đi bộ trở lại khách sạn Ngọc Phú. Tại đây A dùng cây vít ba ke mở mặt nạ xe Honda SH150i, đấu điện cho xe khởi động nhưng không được, A dắt bộ xe đến tiệm sửa xe "Ba Thời", số 91 đường Nguyễn Hồng Đào, Phường 14, quận Tân Bình nhờ anh A2 đấu lại đường dây điện và khởi động xe. A chạy xe đến khu vực chợ Nhỏ trên đường Hồng Lạc, Phường 10, quận Tân Bình bán xe trên cho đối tượng tên Giỏi được 11.000.000 đồng, đem tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy hết, đồng thời ném bỏ trang phục cá nhân mặc khi trộm cắp. Đến ngày 11/8/2020, qua điều tra truy xét Công an quận Tân Bình bắt giữ được A.

Quá trình điều tra A khai nhận còn thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn quận Tân Bình, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 31/7/2020, A trộm cắp chiếc xe gắn máy Honda Vision biển số 59M1-755.93 của chị M tại bên hông cửa hàng Calista, số 82 Đồng Đen, Phường 14, quận Tân Bình, A đem bán cho Giỏi được 4.500.000 đồng.

- Vụ thứ hai: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 02/8/2020, A trộm cắp chiếc xe gắn máy Yamaha Sirius, biển số 43F1-282.78 của anh S tại trước nhà số 807 Lạc Long Quân, Phường 10, quận Tân Bình. A sử dụng chiếc xe này đi trộm cắp xe Honda SH150i biển số 59P1-528.86 của anh H vào ngày 03/8/2020, sau đó đem bán cho Giỏi được 5.000.000 đồng.

- Vụ thứ ba: Khoảng 07 giờ 50 phút, ngày 08/8/2020, A trộm cắp chiếc xe gắn máy Honda Wave biển số 59P2-586.03 của anh Ở tại bên hông nhà số 230 Nguyễn Hồng Đào, Phường 14, quận Tân Bình, đem bán cho Giỏi được 4.000.000 đồng.

* Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) gói đã được niêm phong, bên ngoài có hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, bên trong có 02 (hai) thanh kim loại có một đầu đã được mài nhọn, đẹp; 01 (một) thanh kim loại hình trụ vuông và 01 (một) khóa chữ L.

- 04 (bốn) phong bì đã được niêm phong, bên ngoài có hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, bên trong có 04 (bốn) USB lưu giữ hình ảnh vụ trộm cắp chiếc xe gắn máy SH150i biển số 59P1-52886 vào sáng ngày 03/8/2020, trộm cắp chiếc xe gắn máy Honda Vision biển số 59M1-75593 vào sáng ngày 31/7/2020, trộm cắp chiếc xe gắn máy Honda Wave biển số 59P2-58603 vào sáng ngày 08/8/2020 và trộm cắp chiếc xe gắn máy Yamaha Sirius biển số 43F1-28278 vào tối ngày 02/8/2020.

Theo Kết luận định giá tài sản số 218/HĐĐGTS-TTHS ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh thì 01 (một) xe gắn máy 02 bánh hiệu Honda SH150i (Việt Nam), biển số: 59P1-528.86, màu nâu - đen - xám - trắng, số máy: F14E-0000476, số khung: 15DY-000471 có giá trị 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu) đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 229/HĐĐGTS-TTHS ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh thì 01 (một) xe gắn máy 02 bánh hiệu Yamaha Sirius (Việt Nam), biển số: 43F1-282.78, màu đen - trắng, số máy: 5C6K293405, số khung: RLCS5C6K0GY293406 có giá trị 10.000.000đ (Mười triệu) đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 233/HĐĐGTS-TTHS ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh thì 01 (một) xe gắn máy 02 bánh hiệu Honda Vision (Việt Nam), biển số: 59M1-755.93, màu trắng, số máy: JF58E0060606, số khung: 5800EY060485 có giá trị 19.000.000đ (Mười chín triệu) đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 234/HĐĐGTS-TTHS ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh thì 01 (một) xe gắn máy 02 bánh hiệu Honda Wave (Việt Nam), biển số: 59P2-586.03, màu đen - bạc, số máy: JA39E0197953, số khung: 3903HY197992 có giá trị 14.000.000đ (Mười bốn triệu) đồng.

Bản cáo trạng số 180/CTr-VKSTB ngày 07 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo A về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận: Hành vi của A nhiều lần trộm cắp tài sản với tổng trị giá 98.000.000đ (Chín mươi tám triệu) đồng có đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với A về tội trộm cắp tài sản. Tình tiết tăng nặng: Phạm tội từ 02 lần trở lên và tái phạm quy định tại các điểm g và h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo A từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định. Về dân sự: Các bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại giá trị tài sản bị chiếm đoạt, cụ thể: Anh H yêu cầu bồi thường 55.000.000 đồng, chị M yêu cầu bồi thường 19.000.000 đồng, anh S yêu cầu bồi thường 8.000.000 đồng và anh O yêu cầu bồi thường 14.000.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không bào chữa hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi các bị hại, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an quận Tân Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, biên

bản thực nghiệm điều tra cùng với các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 31/7/2020, 02/8/2020, 03/8/2020 và 08/8/2020, A đã lợi dụng việc sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc trông giữ tài sản đã nhiều lần lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số: 59M1-755.93 của chị M có giá trị 19.000.000đ (Mười chín triệu) đồng, 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số: 43F1-282.78 của anh S có giá trị 10.000.000đ (Mười triệu) đồng, 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH150i biển số: 59P1-528.86 của anh H có giá trị 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu) đồng và 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số: 59P2-586.03 của anh O có giá trị 14.000.000đ (Mười bốn triệu) đồng; tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 98.000.000đ (Chín mươi tám triệu) đồng. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình truy tố bị cáo theo tội danh, điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, góp phần làm xấu đi tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì bản tính tham lam muốn có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời cũng để bảo đảm đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung và tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo nhiều lần chiếm đoạt tài sản của các bị hại, trong đó mỗi lần cách nhau khoảng một thời gian nhất định, đều xâm phạm trực tiếp đến cùng một khách thể, mỗi lần thực hiện hành vi chiếm đoạt đều đủ định lượng cấu thành tội phạm. Do đó, cần áp dụng đối với bị cáo tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, bị cáo A trước đây bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 98/2018/HS-ST ngày 23/10/2018, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 25/11/2019. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo không thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích và lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, cần áp dụng đối với bị cáo tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ 02 (hai) thanh kim loại có một đầu đã được mài nhọn, đẹp; 01 (một) thanh kim loại hình trụ vuông và 01 (một) khóa chữ L là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và không sử dụng được, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 04 (bốn) USB chứa dữ liệu camera ghi lại hình ảnh A trộm cắp chiếc xe gắn máy SH150i biển số 59P1-528.86, xe gắn máy Honda Vision biển số 59M1-755.93, xe gắn máy Honda Wave biển số 59P2-586.03 và xe gắn máy Yamaha Sirius biển số 43F1-282.78. Xét đây là chứng cứ được dùng làm căn cứ để xác định hành vi phạm tội của bị cáo, vì vậy cần phải giao cho Tòa án nhân dân quận Tân Bình tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị M yêu cầu bị cáo A bồi thường số tiền 19.000.000đ (Mười chín triệu) đồng, anh H yêu cầu bồi thường số tiền 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu) đồng, anh S yêu cầu bồi thường số tiền 8.000.000đ (Tám triệu) đồng và anh O yêu cầu bồi thường số tiền 14.000.000đ (Mười bốn triệu) đồng tương đương với trị giá chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số: 59M1-755.93, chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH150i biển số: 59P1-528.86, chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số: 43F1-282.78 và chiếc xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số: 59P2-586.03 bị cáo chiếm đoạt. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý mức bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Xét yêu cầu bồi thường của các bị hại là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận, cần buộc bị cáo A bồi thường cho chị M số tiền 19.000.000đ (Mười chín triệu) đồng, anh H số tiền 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu) đồng, anh S số tiền 8.000.000đ (Tám triệu) đồng và anh O số tiền 14.000.000đ (Mười bốn triệu) đồng.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và mức án đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Đối với đối tượng tên Giỏi theo bị cáo A khai là người mua 04 (bốn) chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số: 59M1-755.93, xe gắn máy hiệu Honda SH150i biển số: 59P1-528.86, xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius

biển số: 43F1-282.78 và xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số: 59P2-586.03 chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[11] Đối với Nguyễn Thị Quý nhân viên khách sạn Ngọc Phú khi nhận giữ chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH150i biển số: 59P1-528.86 do không biết chiếc xe này A chiếm đoạt của người khác mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình không xử lý Quý về hành vi chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có là có căn cứ.

[12] Đối với A2 giúp A khởi động chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH150i biển số: 59P1-528.86 nhưng không biết đây là tài sản do A trộm cắp mà có nên không có cơ sở xác định Phong đồng phạm với A.

[13] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 4.800.000đ (Bốn triệu tám trăm nghìn) đồng.

[14] Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 47; Điều 48; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 30; Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo A 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo A phải bồi thường cho chị M số tiền 19.000.000đ (Mười chín triệu) đồng, anh H số tiền 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu) đồng, anh S số tiền 8.000.000đ (Tám triệu) đồng và anh O số tiền 14.000.000đ (Mười bốn triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói được niêm phong, bên ngoài có hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, bên trong có 02 (hai) thanh kim loại có một đầu đã được mài nhọn, đẹp; 01 (một) thanh kim loại hình trụ vuông và 01 (một) khóa chữ L.

Giao 04 (bốn) phong bì đã được niêm phong, bên ngoài có hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, bên trong có 04 (bốn) USB lưu giữ hình ảnh 04 vụ trộm cắp xe gắn máy mà A đã thực hiện cho Tòa án nhân dân quận Tân Bình để lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 46/BB/2020 của Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Tân Bình và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Về án phí: Bị cáo A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.800.000đ (Bốn triệu tám trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Tân Bình;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (PC53);
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an quận Tân Bình;
- Chi cục THA dân sự quận Tân Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu vp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Chính